

NÂNG CAO NĂNG LỰC HỘI NHẬP QUỐC TẾ CỦA CỘNG ĐỒNG LUẬT GIA, LUẬT SƯ TRONG BỐI CẢNH “HỘI GIA NHẬP WTO” CỦA VIỆT NAM

PHAN HẢI HOÀ PHAN THÒ BÌNH THUẬN(**)

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, mỗi người luật gia, luật sư nước ta phải có năng lực hành nghề và kiến thức pháp luật về hội nhập quốc tế. Trên thực tế, năng lực hành nghề và nguồn kiến thức này từng nói đã đang, có thể là kỹ năng tham gia tố tụng, tố tụng; kiến thức về pháp luật, về kinh tế và hội nhập - xã hội mang tính quốc tế. Tuy theo từng bối cảnh cụ thể các kỹ năng và nguồn kiến thức này sẽ đòi hỏi nâng cao cho các luật gia, luật sư khi tham gia các vấn đề pháp lý có yếu tố nước ngoài, góp phần quan trọng cho sự phát triển kinh tế đất nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh “hội gia nhập WTO” hiện nay, mỗi người luật gia, luật sư của nước ta vẫn yêu cầu kỹ năng hành nghề và kiến thức pháp lý quốc tế thiếu sót có thể xảy ra trong môi trường pháp lý quốc tế. Đó là môi trường có những nghiên cứu, phân tích thực tiễn về những giải pháp hữu ích nhằm nâng cao kiến thức, năng lực của mỗi người này.

Trước hết, cần nghiên cứu về thực trạng năng lực, kiến thức của mỗi người luật gia, luật sư trong thời gian qua. Năng lực của mỗi người luật gia, luật sư nước ta hình thành thông qua năng lực nghiên cứu và áp dụng pháp luật quốc gia, pháp luật quốc tế với sự kết hợp các yếu tố mang tính tổng hợp khác về kinh tế và hội nhập và xã hội.

Nghiên cứu và nắm vững pháp luật là yếu tố giúp luật gia, luật sư đưa ra những cách thức vận dụng, áp dụng pháp luật chính xác. Tuy từng hoàn cảnh khác nhau mà cách thức nghiên cứu và vận dụng pháp luật khác nhau. Với “hội gia nhập WTO”, hệ thống văn bản pháp luật quốc tế về thông mại bắt buộc chúng ta phải nghiên cứu và vận dụng cho thực tiễn tố tụng và soạn thảo các hợp đồng ngoài thông mại. Tuy nhiên, mỗi người luật gia, luật sư có thể nghiên cứu pháp luật quốc tế rất ít, chỉ chiếm khoảng 2% trên tổng số luật gia, luật sư (chủ yếu là những người làm công tác nghiên cứu ở các viện nghiên cứu khoa học pháp lý và các trường đại học). Năng lực tham gia tố tụng cũng cần biết quan trọng. Những trước một phiên tòa quốc tế về tranh chấp thông mại, quyền sở hữu trí tuệ các luật sư ngoài việc phải có nguồn kiến thức chuyên môn sâu rộng, kiến thức về ngoại ngữ tốt thì cũng phải có bản lĩnh tố tụng, tức là có năng lực kỹ năng, kỹ năng và tâm lý vững vàng khi tham gia tố tụng. Nói về luật gia, vấn đề này cho các chủ thể tham gia thực tiễn tố tụng cũng không kém phần quan trọng, nó là việc hiểu rõ những quy định của pháp luật quốc tế tố tụng chính xác, phù hợp với từng nội dung của tranh chấp thông mại. Do vậy, năng lực tham gia tố tụng nước ta hình thành qua từng bước mà luật gia, luật sư nước ta tham gia và hiểu qua mỗi lần mang lại. Tuy nhiên, do thiếu sót có thể thực tiễn nên khả năng và kỹ năng tranh tụng, tố tụng pháp luật quốc tế của mỗi người luật gia, luật sư nước ta đang bị xem

(*)Thạc sĩ Luật, Thạc sĩ Hành chính công, PTP Tuyên truyền Sở Tư pháp TP.HCM

(**)Thạc sĩ Hành chính công, P.TBT Ban Pháp Luật TP.HCM

lại “chiếu dồi” trong các vui kiến quốc tế

Nhìn một cách tổng quát, năng lực, kiến thức của mỗi người luật gia, luật sư chưa đáp ứng yêu cầu “hải hội nhập WTO”. Hội viên Hội luật gia chủ yếu là những người kiêm nhiệm, chủ yếu là cán bộ công chức làm việc trong các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc là những người về hưu, “tham gia cho vui” nên thiếu kỹ năng thực tiễn, số lượng nhỏ trong lĩnh vực thông mại quốc tế. Chất lượng hoạt động luật sư còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu của cải cách tố tụng và hội nhập kinh tế quốc tế. Hiện nay, số luật sư nước ngoài có nhân luật tại nước ngoài chiếm 0,05%, tỷ lệ luật sư có thể sử dụng ngoại ngữ chiếm 15,23%, tuy nhiên đây chỉ là tỷ lệ luật sư có thể sử dụng ngoại ngữ còn luật sư có thể sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong hành nghề còn rất ít¹. Còn trên 1/3 số lượng luật sư chưa nước ngoài một cách bài bản về kỹ năng hành nghề nên không thể thực hiện các hoạt động nghề nghiệp có liên quan nên thông mại và tố tụng quốc tế⁽²⁾.

Từ thời điểm trước, trong bối cảnh “hải hội nhập WTO” mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta gặp những thách thức lớn, cụ thể

Thứ nhất, số lượng của các quy định của pháp luật quốc tế. Nhờ nhận biết, pháp luật quốc tế rất phức tạp và nguyên tắc pháp lý và quy định của các hiệp định cũng như trên thực tế. Trong tổng thể hợp cụ thể phải vận dụng nhuần nhuyễn và linh hoạt, thậm chí tổng quốc gia khác nhau trong tổng thể khác nhau phải có sự vận dụng khôn khéo sao cho có lợi nhất và không bị người khác lợi dụng. Trong tổng thể hợp cụ thể phải vận dụng nhuần nhuyễn và linh hoạt, thậm chí tổng quốc gia khác nhau trong tổng thể khác nhau phải có sự vận dụng khôn khéo sao cho có lợi nhất và không bị người khác lợi dụng. Trong tổng thể hợp cụ thể phải vận dụng nhuần nhuyễn và linh hoạt, thậm chí tổng quốc gia khác nhau trong tổng thể khác nhau phải có sự vận dụng khôn khéo sao cho có lợi nhất và không bị người khác lợi dụng.

Thứ hai, hải hội nhập WTO rất phức tạp với pháp luật quốc tế không trình bày năng lực của mỗi người luật gia, luật sư Việt Nam chưa tổng quát. Hiện tại, trình bày năng lực của mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta “quá yếu” so với các

nước gia nhập WTO. Số lượng kiến thức trình bày năng lực mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta trong nước. Đây là số lượng kiến thức trình bày năng lực mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta trong nước. Đây là số lượng kiến thức trình bày năng lực mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta trong nước. Đây là số lượng kiến thức trình bày năng lực mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta trong nước.

Thứ ba, “hải hội nhập WTO” theo những vận động và việc sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật Việt Nam cho tổng thể với pháp luật quốc tế. Do vậy, “hải hội nhập WTO” cần thiết chúng ta phải nhanh chóng giải quyết nhanh các vướng mắc và rào cản của pháp luật. Nhiều nay ta nên áp dụng các cải cách trình bày năng lực của mỗi người luật gia, luật sư cho tổng thể nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật theo kiểu “chung tay nhau cải” giữa các nhà lập pháp, lập quy và mỗi người này.

Theo quan niệm riêng, chúng tôi cho rằng, nguyên nhân của những thách thức và hạn chế nói với mỗi người luật gia, luật sư xuất phát từ những lý do sau:

Thứ nhất, trong bối cảnh “hải hội nhập WTO”, với tính chất các thu nhập người hành nghề từ do (trừ một số luật gia là cán bộ công chức nhà nước), các luật gia, luật sư thực hiện việc cung cấp dịch vụ pháp lý hoặc tố tụng pháp lý theo yêu cầu của khách hàng nên nhận thu nhập từ khách hàng nên chất lượng, kỹ năng, kiến thức của họ trước hết phụ thuộc vào nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý nói chung, quốc tế nói riêng. Tuy nhiên, hiện nay, do nhiều kiến thức - xã hội của nước ta đang phát triển, các quan hệ thông mại, tố tụng quốc tế đang trong thời kỳ hội nhập nên nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý có liên quan quốc tế ở nước ta chưa nhiều. Do vậy các luật sư, luật gia không quan tâm nhiều nên các lĩnh vực có liên quan nên tố tụng và thông mại quốc tế nên hạn chế nên kiến thức, kỹ năng của chính bản thân họ rất hạn chế.

Thứ hai, chất lượng của mỗi người luật gia và mỗi người luật sư nước ngoài ta còn hạn chế về kỹ năng hành nghề thực tiễn, kiến thức thông mại, hợp đồng quốc tế và trình bày năng lực mỗi người luật gia, luật sư nước ngoài ta chưa nhiều về kỹ năng hành nghề nên các lĩnh vực như tố tụng, kinh doanh, thông mại quốc tế nên hầu hết luật gia, luật sư

⁽¹⁾ Dữ liệu Báo cáo 3 năm thực hiện Luật luật sư – Bộ Tư pháp.

⁽²⁾ Dữ liệu Báo cáo 3 năm thực hiện Luật luật sư – Bộ Tư pháp.

con yêu về trình độ thiếu kinh nghiệm khi tham gia tư tưởng, tổ vấn pháp luật quốc tế về các hiệp định thương mại...

Thời ba, các dịch vụ pháp lý khác, cui thea lai những việc giúp cải thiện, tổ chức quốc tế thúc đẩy các thủ tục pháp lý nhỏ thủ tục thành lập doanh nghiệp, thuế nhập khẩu, hải quan, xuất nhập cảnh, các lãnh sự quán, các quan hệ ngoại giao của các nước "hầu gia nhập WTO". Đây là một lĩnh vực dịch vụ tiềm năng, tuy nhiên thời gian qua chưa được các luật gia, luật sư quan tâm, khai thác và nâng cao ngoài những vấn đề pháp lý liên quan mà các công nhân này tổ trong thời gian tới.

Thời tư, doanh thu của luật gia, luật sư là tổng số thấp, không đủ chi phí thúc đẩy vai trò tổ chức nâng cao năng lực, kiến thức pháp lý. Đây là nguyên nhân mang tính tất yếu, "không thúc, không có nước nào" nên mỗi luật gia, luật sư không coi trọng việc này tổ mình tay cho chiến lược chinh phục xa hơn - pháp lý quốc tế. Do vậy, cần thiết phải có những chính sách hỗ trợ và phải có chính sách tầm nhìn chiến lược của Nhà nước mới có thể nâng cao kiến thức và pháp luật quốc tế kỹ năng tranh tụng, tổ vấn quốc tế cho mỗi luật gia, luật sư.

Tổ thúc tráng, thúc đẩy và những nguyên tố bản nội trên, chúng tôi đề xuất một số giải pháp sau đây nhằm nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế cho công nhân luật gia, luật sư Việt Nam trong giai đoạn "hầu gia nhập WTO":

Một là hoạch định chiến lược về nâng cao chất lượng kiến thức, năng lực của luật gia, luật sư. Hiện nay, việc nâng cao năng lực hội nhập kinh tế quốc tế cho mỗi luật gia, luật sư không phải là vấn đề đơn giản mà các công nhân hoạch định chiến lược trên cơ sở những nghiên cứu thúc đẩy và năng lực, kiến thức của mỗi người này. Tuy nhiên, chúng ta cần thiếu một chiến lược mang tính khoa học thúc đẩy công nhân học hỏi cho tổng lại trong việc nâng cao, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ mỗi luật gia, luật sư trong thời kỳ "hầu gia nhập WTO". Do vậy, cần thiết phải hoạch định ngay và xây dựng chiến lược này trên nền tảng cơ sở khoa học vững chắc, mang tính bền vững lâu dài cho tổng lại.

Hai là hoàn thiện về thể chế chính sách nội với kiến thức, năng lực luật gia, luật sư. Các chính sách ưu đãi nội với việc nâng cao kiến thức,

năng lực của mỗi luật gia, luật sư là nội cần thiết. Chính sách quan trọng nhất phải thuộc về công nhân nội có thể chấp thuận. Hiện tại, cần xây dựng chính sách nâng cao, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành về pháp luật quốc tế cho mỗi người này; cấp bậc công nhân nâng cao, bồi dưỡng nội trong nước cũng như nội ngoài cho mỗi người này về các vấn đề hội nhập quốc tế thương mại quốc tế kỹ năng tranh tụng quốc tế kỹ năng làm việc nhóm, số liên kết thúc đẩy các vấn đề theo tính xã hội, khai thác làm việc nội lập... Mặt khác, cần đưa ra chính sách thông thoáng về nội ngoài luật gia, luật sư, trong nội quan trọng nhất là chính sách về thu nhập, bồi dưỡng về tổ vấn, tranh tụng.

Ba là nâng cao chất lượng nội các kiến thức pháp luật chuyên ngành (Trường luật, Khoa luật và Học viện tổ pháp). Việc nâng cao chất lượng luật sư, luật gia cần bắt đầu từ khâu nâng cao công nhân mới (trong Trường Luật) và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp (trong Học viện Tổ pháp). Hiện nay, việc nâng cao nội các luật sư nội thúc đẩy chủ yếu nội hội nhập các nội kiến gia nhập nội luật sư, con các luật gia chế nội nâng cao về chuyên môn theo chuyên ngành mà hội nhập nội, không có trường nâng cao riêng. Trong thúc đẩy hành nghề cho thấy, các kỹ năng của luật sư chưa nội hội yêu cầu nội các luật sư chuyên nghiệp vì không nội tiếp xúc với một trường làm việc chuyên nghiệp. Do vậy, trong nội tìm ra các giải pháp nội nâng cao chất lượng luật sư, luật gia thì cần xem xét nội khâu nâng cao nguồn luật sư, luật gia, tổ là phải xem xét nội các trường luật, nội nâng cao công nhân luật và Học viện Tổ pháp, nội nâng cao chuyên ngành cho Luật sư. Những kỹ năng về hoạt động nghề nghiệp mang "tiêu chuẩn quốc tế" cần nội các trường này truyền thụ nội hơn nữa. Không chế coi trọng nội nâng cao trong trường học mà cần coi trọng việc nâng cao trong thúc đẩy hành nghề. Cần có những giải pháp cui thea khác phục tình trạng "nội nâng cao chạy" mà phải chú trọng với cái nhìn cui thea tổ hai lĩnh vực: Nâng cao công nhân về kiến thức pháp luật (trình độ công nhân luật) và nâng cao nội luật sư (kỹ năng của nghề luật sư). Hai lĩnh vực này phải nội bồi dưỡng cho nhau, nội tiếp nhau và liên thông nhau. Phải hoạch định lại công tác nội nâng cao, loại bỏ hình thức nội nâng cao theo kiểu "chạy tay học việc", chưa nội vào khai thác khai thác của nghề luật

số. Do vậy, phải nâng cao chất lượng nội dung của giảng dạy ôi học viên Tô pháp (Boi Tô pháp) lên ngang tầm trình độ hội nhập, coi khai nâng tổng hợp, khai quát công việc của một Luật sư trong bối cảnh hội nhập WTO. Mặt khác, Học viên tô pháp cũng cần coi những khía cạnh bổ sung cho nội dung luật gia theo nền tảng của các Hội luật gia các thành viên Trung ương Hội luật gia nhằm bổ sung cho hội những kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn. Tuy nhiên, muốn nâng cao chất lượng giảng dạy ôi các trường này, nội dung quan trọng là thực hiện soạn thảo, phân giải lại chất lượng nội dung giảng dạy. Cần thiết nào tạo lại, bổ sung thêm cho các giảng viên những kiến thức pháp lý quốc tế bằng các cuộc hội thảo, tọa đàm quốc tế các công trình học tập ôi nội dung ngoài theo các chuyên đề coi liên quan. Khi thực hiện giảng dạy, các trường cũng phải coi sẵn phân giải chất lượng giảng dạy bằng "feedback", tức là sẵn phân hội từ những người học về khả năng, kiến thức, chất lượng giảng dạy của giảng viên.

Bên lại, tổ chức nào tạo, bổ sung nền tảng kỹ năng kiến thức pháp luật, kỹ năng và năng lực nghề nghiệp cho luật gia, luật sư. Xây dựng chiến lược, nền tảng nào tạo, bổ sung nền tảng kỹ năng cho nội dung luật gia, luật sư phục vụ yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế là yêu cầu tất yếu nhằm nắm bắt trong những năm tới nội dung của nội dung luật gia, luật sư vững mạnh, coi nội dung trí lực, kỹ năng cho "hội gia nhập WTO". Do vậy, việc quản trị các quan niệm của Năng lực và Năng lực về một số chủ đề trọng tâm, chính sách lớn nội dung nào tạo nội dung luật gia, luật sư cho "hội gia nhập WTO" cần phải nội dung thực hiện nghiêm túc, cần thể chế hóa một cách cụ thể nội dung phục vụ yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế⁽³⁾. Hàng quy hoạch hàng năm cần coi những công trình hội thảo nào tạo, bổ sung cho nội dung luật gia, luật sư nội dung coi nội dung kiến thức, kỹ năng thực hiện coi nội dung coi những hoạt động này. Boi Tô pháp, Liên đoàn luật sư, Hội luật gia Việt Nam cần nội dung ra nội dung các kế hoạch triển khai việc bổ sung kiến thức chuyên môn, các kỹ năng hành nghề mà nội dung luật gia, luật sư cần coi trong bối cảnh "hội gia nhập WTO".

Nhờ vậy, trong bối cảnh "hội gia nhập WTO" hiện nay, việc tổ chức nào tạo nền tảng kỹ năng cho luật

gia, luật sư là nội dung rất quan trọng. Việc tổ chức nào tạo nền tảng kỹ năng giúp cho hội viên cấp nội dung nội dung những thay đổi của pháp luật trong nội dung cũng nhờ quốc tế so sánh, phân tích nội dung xu hướng thay đổi của các hệ thống pháp luật. Tôi nội dung coi những nền tảng nghề nghiệp coi, tôi vấn, tranh tụng. Mặt khác, việc tổ chức nào tạo, bổ sung nền tảng kỹ năng chia sẻ các luật gia, luật sư coi thời gian suy ngẫm, xem xét lại những việc thực tiễn mình làm nội dung qua nội dung, những vấn đề nội dung cần phải rút kinh nghiệm và coi những bài học thực tiễn trên cơ sở nội dung với những luận thuyết nội dung nghề nghiệp coi, hội tập. Thông qua nội dung kiến thức, kỹ năng hành nghề thông mai quốc tế sẽ giúp cho hội trình nội dung những sai lầm khi tác nghiệp coi liên quan nền tảng thông mai quốc tế

Nên lại nền tảng nội dung nào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên môn hội nhập kinh tế quốc tế phù hợp với tổng nội dung luật gia, luật sư. Cần nền tảng nội dung kiến thức kinh doanh quốc tế khai nâng nội dung ngoài nội dung thanh toán và nội dung coi vấn bản pháp luật quốc tế Boi bổ sung về phòng pháp tố duy và hành nội dung nghề nghiệp vì thực tiễn hiện nay các luật gia, luật sư chưa linh hoạt, không nâng nội dung và yêu cầu khả năng phát triển các kỹ năng trong quan hệ thông mai quốc tế và pháp luật về thông mai quốc tế. Nào tạo, bổ sung kiến thức về tổ chức quốc tế kể cả lĩnh vực hình sự và dân sự, nắm bắt tính nội dung lập khi phân biệt nội dung các phiên tòa quốc tế thể hiện nội dung bản lĩnh và trí tuệ luật sư, luật gia Việt Nam. Nền tảng nào tạo chuyên sâu về tổ chức tranh tụng, không thực hiện nào tạo, bổ sung theo kiểu "cái gì cũng biết những không biết cái gì". Mặt khác, cần nền tảng nội dung nào tạo theo hướng chuyên về tranh tụng quốc tế tôi vấn quốc tế và các kỹ năng hành nghề luật sư cho nội dung luật sư. Riêng về nội dung luật gia, cần chú ý nào tạo về kỹ năng tố vấn, kỹ năng soạn thảo các văn bản thông mai quốc tế kỹ năng tố vấn cho các cơ quan nội dung coi thẩm quyền về các chính sách thông mai quốc tế Nhà nước nên coi thêm chính sách nào tạo cho nội dung luật gia về pháp luật quốc tế kỹ năng tố vấn về thông mai quốc tế và các vấn đề khác coi liên quan nền tảng "hội gia nhập WTO".

Sau lại hội tác nào tạo quốc tế và môi trường giao lưu quốc tế cho nội dung luật gia, luật sư.

⁽³⁾ Dữ liệu Báo cáo 3 năm thực hiện Luật luật sư – Boi Tô pháp.

Cần triển khai thực hiện việc nào tạo môi trường luật gia, luật sư thành những chuyên gia am hiểu luật pháp và tập quán thông mại quốc tế thông thạo ngoại ngữ giỏi kỹ năng hành nghề pháp lý quốc tế có năng lực khai thác tối đa những lợi ích của Chính phủ và tham gia tranh tụng quốc tế bảo vệ quyền, lợi ích của phía Việt Nam. Tuy nhiên, nếu chắt lọc trung vào việc giới thiệu luật gia, luật sư thì nào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia am hiểu luật pháp và tập quán thông mại quốc tế để có thể tham gia tranh tụng quốc tế bảo vệ quyền, lợi ích của phía Việt Nam. Tuy nhiên, nếu chắt lọc trung vào việc giới thiệu luật gia, luật sư thì nào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia am hiểu luật pháp và tập quán thông mại quốc tế để có thể tham gia tranh tụng quốc tế bảo vệ quyền, lợi ích của phía Việt Nam. Tuy nhiên, nếu chắt lọc trung vào việc giới thiệu luật gia, luật sư thì nào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia am hiểu luật pháp và tập quán thông mại quốc tế để có thể tham gia tranh tụng quốc tế bảo vệ quyền, lợi ích của phía Việt Nam.

những môn học về pháp luật quốc tế cho các luật gia, luật sư ở Học viện tố tụng (cần thiết thì cho Hội luật gia thành lập thêm trường nào tạo, bồi dưỡng luật gia). Những môn học này cần tính đến yêu cầu nhiều kinh nghiệm thực tiễn, ít lý thuyết để cho người học tiếp cận nhanh nhất những vấn đề về luật pháp quốc tế. Muốn vậy, Học viện Tố tụng phải có một kế hoạch giảng dạy các môn học này với một người chuyên gia có kinh nghiệm về pháp luật quốc tế trong thời kỳ kết các chương trình hợp tác với các trường đại học nước ngoài, các chuyên gia pháp lý quốc tế thực hiện việc giảng dạy.

Một vấn đề nữa cần chú ý là, ngoài việc có các cuộc hội thảo về quy định của pháp luật và kinh nghiệm thực tiễn khi giải quyết tranh chấp thông mại quốc tế các hội thảo này nên có sự tham gia chủ trì của các giáo sư ở các trường đại học quốc tế những chuyên gia có kinh nghiệm trong lĩnh vực thông mại quốc tế. Nên tiến hành các cuộc hội thảo theo định kỳ theo các chuyên đề phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Kinh nghiệm cho thấy Hội luật gia Việt Nam đã tổ chức rất thành công các cuộc hội thảo quốc tế về một số các luật gia, luật sư nhằm giải cao và hiệu quả thực tiễn của nội dung các hội thảo ngay 10/5/2010 ở Thành phố Hồ Chí Minh về pháp luật kinh doanh và năng lực tố tụng. Các chuyên gia quy định của Hiệp định thông mại tự do Bắc Mỹ (NAFTA) do Giáo sư Toni M. Fine thuộc Đại học Fordham chủ trì đã mang lại nhiều kinh nghiệm thực tiễn quý giá. Đây là những bài học thực tiễn mà các nước luật sư, Hội luật gia cần thiết học tập triển khai để có những chương trình nào tạo, bồi dưỡng kiến thức thực tế và lý luận khoa học pháp lý quốc tế cho môi trường luật gia, luật sư.

